

Ký bởi: Nguyễn Thị Lành
Ngày ký: 18-08-2026
15:01:01 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa 153.
2. Địa chỉ: Số nhà 112, đường Tôn Thất Tùng, tổ dân phố Tân Hà 26, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
1	Bùi Quốc Tôn	0001084/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng. - Khám bệnh chữa bệnh đa khoa;Siêu âm tổng quát	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Giám đốc phụ trách chuyên môn kỹ thuật/ Trưởng khoa Liên chuyên khoa.		
2	Châu Thị Thủy	002902/TQ-CCHN	- Khám chữa bệnh đa khoa; - Chuyên khoa tai mũi họng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7 và theo Lịch trực	Bác sĩ. Khoa Liên chuyên khoa.	07h00-17h00 CN Phòng khám đa khoa Hà Nội	
3	Lê Thị Thanh	250192/CCHN-BQP	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội chung	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ . Phòng khám Nội khoa khám bệnh		
4	Nguyễn Trí Dũng	002966/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Siêu âm tim mạch - (Theo quyết định số 15A/QĐ-CT ngày 10/1/2024)	07h00 đến 17h CN	Bác sĩ . Phòng khám Nội khoa khám bệnh	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
5	Lô Thị Ngọc Phi	003565/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Kỹ thuật chuyên môn của bác sĩ định hướng chuyên khoa sản phụ khoa (Theo quyết định số 69/QĐ-BV ngày 15/12/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ . Trưởng khoa phụ sản		
6	Hoàng Bảo Huyền	000133/TQ-CCHN	- Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng. Khám bệnh chữa bệnh Đa khoa và Y học cổ truyền	07h00 đến 17h thứ 7,CN	Bác sĩ . Phòng khám Tai mũi họng khoa khám bệnh	07h00-17h00 Từ T2 đến T6. Trạm y tế phường Tân Quang	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
7	Dương Minh Quân	003563/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa Bác sĩ định hướng chuyên khoa Nhi; Chuyên khoa Tai-Mũi-Họng; Siêu âm tổng quát (Theo quyết định số 69/QĐ-BV ngày 15/12/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ . Phòng khám Nhi khoa khám bệnh. Phòng khám Tai - Mũi Họng		
8	Nguyễn Quỳnh Anh	003562/TQ-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Đa khoa Định hướng chuyên khoa da liễu (Theo quyết định số 66/QĐ-BV ngày 15/12/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ . Phòng khám Nội; Da liễu khoa khám bệnh		
9	Bùi Thị Thanh Hương	003339/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Định hướng chuyên khoa PHCN (Theo QĐ số 32/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ . Phòng khám Y học cổ truyền khoa khám bệnh		
10	Bùi Thị Quỳnh	003555/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh		
11	Ma Thị Nga	004290/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa khám bệnh		
12	Phạm Thị Huế	002789/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. - Quyết định số 77/QĐ-BV 153 ngày 02/6/2025 QĐ phân công cán bộ thực hiện kỹ thuật chuyên môn: Trợ giúp phẫu thuật	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại-Phẫu thuật gây mê hồi sức		

30007
ĐA
C
CỔN
T
PHC
ĐA
QUA

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
13	Ngô Phương Nam	003946/TQ-CCHN	- Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLTBYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ; - Trợ giúp thực hiện Kỹ thuật Răng Hàm Mặt	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ. Phòng khám Răng hàm mặt khoa Khám bệnh		
14	Hoàng Thu Hiền	003025/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; - Điều dưỡng Tai mũi họng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng phòng khám Tai mũi họng Khoa khám bệnh		
15	Bùi Thị Khánh	002528/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa khám bệnh		
16	Trần Hồng Thúy	004368/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLTBYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ;	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y Sĩ khoa YHCT-PHCN		
17	Bùi Văn Xuân	004027/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Kỹ thuật chuyên môn của bác sĩ định hướng chuyên khoa Ngoại (Theo quyết định số 68/QĐ-BV ngày 15/12/2024))	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ.Khoa cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc		

354/
ĐNH
KHC
HINH
GTY
JEL
NG
KHO
G-1

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
18	Bùi Thị Ngọc Mai	003932/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; - Quyết định số 26/QĐ-BV 153 ngày 01/2/2025 QĐ phân công cán bộ thực hiện kỹ thuật chuyên môn: Trợ giúp nội soi tiêu hóa	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng Trưởng khoa Nội tổng hợp		
19	Nguyễn Kiều Linh	002870/TQ-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. - Điều dưỡng cấp cứu ngoại khoa (Theo QĐ số 29/QĐ-BV ngày 27/10/2024) - Quyết định số 78/QĐ-BV 153 ngày 02/6/2025 QĐ phân công cán bộ thực hiện kỹ thuật chuyên môn: Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại-Phẫu thuật gây mê hồi sức		
20	Bùi Thị Mai	004059/TQ-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. - Quyết định số 26/QĐ-BV 153 ngày 01/2/2025 QĐ phân công cán bộ thực hiện kỹ thuật chuyên môn: Trợ giúp nội soi tiêu hóa	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		

9-001-L
VIỆN
153-
ÁNH
TNHH
ÂM-
KHÁM
153
TUYỂN

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
21	Phạm Thị Tú Anh	003164/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng Khoa cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc		
22	Hứa Văn Đường	003029/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. - Nội soi đường tiêu hóa và nội soi can thiệp (Theo QĐ số 695/QĐ-SYT ngày 23/12/2015)	07h00 đến 17h CN	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp; Nội soi tiêu hóa	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
23	Khổng Thị Việt	000085/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. <i>Siêu âm tim mạch - (Theo quyết định số 14A/QĐ-CT ngày 10/1/2024)</i>	07h00 đến 17h CN	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp kiêm nhiệm khoa khám bệnh	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
24	Lê Thị Hải	004285/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		
25	Trịnh Thị Thu Trang	004289/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		
26	Nguyễn Thị Lý	003242/TQ-CCHN	- Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLTBYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sĩ khoa Nội tổng hợp		
27	Nguyễn Trung Hải	000176/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại,	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Phó giám đốc/ Trưởng khoa Ngoại- Phẫu thuật gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
28	Lê Đình Cẩm	003831/BYT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ khoa Ngoại-Phẫu thuật gây mê hồi sức.Kiểm nhiệm khoa khám bệnh		
29	Ma Thế Thanh	003586/TQ-CCHN	- Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Phó giám đốc .Bác sĩ khoa Ngoại-Phẫu thuật gây mê hồi sức. Kiểm phụ trách khoa cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc .		
30	Nguyễn Mạnh Tùng	000668/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê - hồi sức	07h00 đến 17h CN	Bác sĩ khoa Ngoại-Phẫu thuật gây mê hồi sức.	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
31	Nguyễn Thị Thanh	000582/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Kỹ thuật viên xương bột	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại-thuật gây mê hồi sức kiểm nhiệm khoa khám bệnh		
32	Nguyễn Tùng Dương	004481/TQ-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Kỹ thuật viên xương bột – K42 (Theo quyết định số 123/QĐ-BV ngày 04/08/2026)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại-thuật gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
33	Vũ Thùy Linh	002809/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. - Quyết định số 78/QĐ-BV 153 ngày 02/6/2025 QĐ phân công cán bộ thực hiện kỹ thuật chuyên môn: Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại-thuật gây mê hồi sức		
34	Trương Công Định	002611/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ khoa Phụ sản kiêm khoa khám bệnh; Bác sĩ siêu âm		
35	Ma Thị Nguyệt	000827/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Sản phụ khoa	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ khoa Phụ sản kiêm khoa khám bệnh		
36	Nguyễn Thị Hoà	004018/HAG-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản		
37	Phan Thị Ninh	004227/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh;	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Nữ hộ sinh khoa Phụ sản		
38	Vũ Thị Oanh	003955/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi		

5000
Đ
C
PH
B
CH Q

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
39	Lèng Thị Sấm	005150/HAG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. - Điều dưỡng chuyên ngành nhi (Theo QĐ số 26/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại-Phẫu thuật gây mê hồi sức		
40	Ngô Minh Phương	004173/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa liên chuyên khoa		
41	Nguyễn Thị Thu Hà	000919/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; Khám bệnh chữa bệnh nội khoa-Y học cổ truyền-Phẫu thuật trĩ và các bệnh lý hậu môn trực tràng; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. Trưởng khoa YHCT-PHCN		
42	Chu Văn Hai	002401/TQ-CCHN	- Khám bệnh chữa bệnh Y học cổ truyền; - Chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh (Theo quyết định số 282/QĐ-SYT ngày 04/05/2018); - Bổ sung chuyên khoa phục hồi chức năng (Theo quyết định số: 332/QĐ-SYT ngày 12/03/2026)	07h00 đến 17h CN	Bác sĩ khoa YHCT-PHCN; Siêu âm tổng quát.	07h00-17h00 Từ T2 đến T7.Bệnh viện Y dược Tuyên Quang	
43	Nguyễn Thị Thu Trà	003022/TQ-CCHN	-Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền -Thực hiện vật lý trị liệu và phục hồi chức năng Cơ bản. (Theo QĐ Số 25/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y Sĩ khoa YHCT-PHCN		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
44	Lương Thị Thu Hiệu	002515/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ - Chứng chỉ định hướng chuyên ngành Y học cổ truyền (Theo QĐ Số 25/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y Sĩ khoa YHCT-PHCN		
45	Nông Văn Hiệu	003355/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng Cơ bản (Theo QĐ Số 25/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN		
46	Phạm Thị Liên	000271/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	KTV khoa YHCT-PHCN		
47	Bàn Thu Hà	0001015/TQ-CCHN	- Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00 đến 17h CN	Bác sĩ, Khoa Liên chuyên khoa kiêm khoa khám bệnh	07h00-17h00 Từ T2 đến T7. Trung tâm y tế huyện Yên Sơn	
48	Nguyễn Thị Hào	004277/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. - Điều dưỡng CK Mắt (Theo QĐ số 30/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa liên chuyên khoa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
49	Lê Thị Mai Loan	003337/TQ-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã chức danh nghề nghiệp điều dưỡng . Điều dưỡng tại mũi họng (Theo QĐ số 30/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa liên chuyên khoa		
50	Nguyễn Thị Thu Hà	004056/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Điều dưỡng tại mũi họng (Theo QĐ số 30/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa liên chuyên khoa		
51	Nguyễn Văn Chí	002427/TQ-CCHN	- Kỹ thuật viên Phục hình RHM	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	KTV khoa liên chuyên khoa		
52	Hoàng Thị Huyền	004162/TQ-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Đo thính lực nhĩ lượng (Theo QĐ số 30/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa liên chuyên khoa		
53	Phạm Thị Ngân	003427/TQ-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Điều dưỡng chuyên khoa Mắt (Theo QĐ số 30/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa liên chuyên khoa		
54	Nguyễn Thị Mai	000653/TQ-CCHN	- Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa liên chuyên khoa		

01-C
 63-
 1H
 FNHH
 13
 UYEN

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
55	Ôn Thị Thủy	0001162/TQ-CCHN	- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên phục hình răng - Chẩn đoán và điều trị các bệnh thông thường về mắt	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	KTV khoa liên chuyên khoa		
56	Vũ Việt Thu	003248/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ Định hướng chuyên ngành Tai Mũi Họng (Theo QĐ số 30/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ khoa liên chuyên khoa		
57	Nguyễn Hoàng Tùng	003533/TQ-CCHN	- Kỹ thuật viên Phục hình RHM	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	KTV khoa liên chuyên khoa		
58	La Trung Dũng	000633/TQ-CCHN	- Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. Phó giám đốc khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		
59	Hà Minh Hoàn	004354/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa ; - Siêu âm tim mạch (Theo quyết định số: 70/QĐ-BV ngày 15/12/2024) - Chuyên khoa gây mê hồi sức (Theo quyết định số: 68/QĐ-BV ngày 22/04/2026)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng. Kiêm nhiệm khoa khám bệnh		
60	Nịnh Văn Tân	000554/TQ-CCHN	- Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng.		
61	Trần Đức Tâm	003446/TQ-CCHN	- Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng.		
62	Lưu Văn Dưỡng	0001082/TQ-CCHN	Khám bệnh chưa bệnh đa khoa-Chuyên khoa xét nghiệm	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
63	Hoàng Thị Diễm	0001160/TQ-CCHN	- Chuyên khoa xét nghiệm	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng.		
64	Đinh Thành Trung	003649/TQ-CCHN	- Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Gây mê hồi sức; - Nội soi tiêu hoá ; Nội soi can thiệp (Theo quyết định số 69/QĐ-BV ngày 15/12/2024))	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng.		
65	Kiều Văn Tuấn	005035/BYT-CCHN	- Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tiêu hóa	08h00-16h00 CN tuần 2,3 trong tháng	Bác sĩ. khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng.	07h00-17h00 Từ T2 đến T6 Bệnh viện Bạch Mai	
66	Mai Thị Phượng	0001608/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng bệnh viện		
67	Nguyễn Mạnh Hà	004394/TQ-CCHN	- Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00 đến 17h CN	KTV khoa cận lâm sàng-Thăm dò chức năng	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
68	Giang Thị Hồng Nhung	002390/TQ-CCHN	- Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00 đến 17h CN	KTV khoa cận lâm sàng-Thăm dò chức năng	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
69	Vũ Kiều Nga	002454/TQ-CCHN	- Kỹ thuật viên xét nghiệm - Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (Theo quyết định số: 63/QĐ-BV ngày 22/04/2026)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	KTV khoa cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
70	Nguyễn Hồng Hải	002853/TQ-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2005/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế - Bộ Nội vụ - Trợ giúp nội soi tiêu hoá (Theo QĐ số 23/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		
71	Đàm Thị Chi	002761/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		
72	Bùi Trung Kiên	004178/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Trợ giúp nội soi tiêu hoá (Theo QĐ số 23/QĐ-BV ngày 27/10/2024)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		
73	Võ Đăng Sinh	001243/PT-CCHN	- Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; - Thực hiện nhiệm vụ của KTV X-Quang (QĐ-số 01/QĐ-CT ngày 05/01/2019 của phòng khám)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		
74	Nguyễn Kiều Hưng	000323/HT-CCHN	- Thực hiện các kỹ thuật trong chẩn đoán hình ảnh	07h00 đến 17h CN	KTV khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
75	Lù Nhật Hoàng	002861/TQ-CCHN	- Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00 đến 17h CN	KTV khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
76	Bùi Đức Lương	002811/TQ-CCHN	- Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00 đến 17h CN	KTV khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
77	Nguyễn Viết Thắng	002899/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Phẫu thuật nội soi cơ bản; Phẫu thuật chấn thương vết thương ngực (Theo QĐ số 08 /QĐ-BV ngày 13/01/2025)	07h00 đến 17h CN	Bác sĩ phẫu thuật khoa Ngoại -Phẫu thuật gây mê hồi sức	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
78	Bùi Việt Lâm	0019353/BYT-CCHN	Chuyên khoa Siêu âm, nội soi Tiêu hóa có gây mê	07h00 đến 17h CN	Bác sĩ. khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng.	Bệnh viện Bạch Mai:07h00-17h00 T2T3T4T5T6 Bệnh viện EBM 17h-19h: T2T3T4T5T6 Phòng khám Bảo An 8h-11h CN	
79	Lương Văn Cừ	002891/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Phẫu thuật thay khớp háng cơ bản; Phẫu thuật nội soi chấn thương khớp gối; Kỹ thuật sơ cứu, cấp cứu, chẩn đoán và điều trị bỏng; Phẫu thuật lấy máu tụ ngoài màng cứng (Theo QĐ số 18 /QĐ-BV ngày 15/02/2025)	07h00 đến 17h CN	Bác sĩ Khoa Ngoại - Phẫu thuật gây mê hồi sức	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
80	Nguyễn Thị Hiền	003755/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch.	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. Trưởng khoa Nội tổng hợp kiêm nhiệm khoa khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
81	Trần Thị Thu Thủy	004222/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi Quyết định số 95/QĐ-BV ngày 08/7/2025: Thực hiện kỹ thuật Nội soi Tai Mũi Họng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. Trưởng khoa Nhi		
82	Nguyễn Mai Thu	000155/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa liên chuyên khoa		
83	Nguyễn Thị Chiên	000206/TQ-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa.	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ phòng KHTH kiêm nhiệm Khoa khám bệnh		
84	Phạm Thị Thanh Huyền	003790/TQ-CCHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại -Phẫu thuật gây mê hồi sức		
85	Hà Đăng Nhật	000254/TQ-GPHN	Kỹ thuật Y	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	KTV khoa cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		
86	Ma Thanh Quang	002725/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y Sĩ y học cổ truyền khoa YHCT-PHCN		
87	Lý Thị Xuân	000296/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		
88	Mông Trường Giang	000152/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt/chuyên khoa Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng/khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/chuyên khoa Y học cổ truyền	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. Phòng khám Răng hàm mặt khoa Khám bệnh		
89	Đỗ Thị Thuý Loan	000290/TQ-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y. Khoa Cận lâm sàng - Thăm dò chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
90	Nguyễn Thị Thu	000225/YB-GPHN	- Y khoa - Siêu âm tổng quát (Theo quyết định số: 55/QĐ-BV ngày 29/04/2025) - Đọc kết quả đo mật độ xương (Theo quyết định số: 62/QĐ-BV ngày 22/04/2026)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng.		
91	Trần Văn Anh	000864/TQ-GPHN	Kỹ thuật y	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y. Khoa YHCT - PHCN		
92	Bùi Phương Thảo	000241/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		
93	Nguyễn Hồng Nhung	000262/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa liên chuyên khoa		
94	Vương Thị Thanh Tuyền	000370/TQ-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ . Phòng khám Nhi khoa khám bệnh		
95	Đỗ Thị Yên	000371/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ khoa YHCT-PHCN		
96	Nguyễn Thị Nga	003632/HAG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp; Kiểm nhiệm khoa khám bệnh		
97	Ma Công Thanh	000022/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại/ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00 đến 17h CN	Bác sĩ Khoa Ngoại - Phẫu thuật gây mê hồi sức	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
98	Phạm Quang Thanh	000686/TQ-CCHN	Khám chữa, bệnh chuyên khoa Nội	07h00 - 17h00 thứ T7,CN	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp kiêm nhiệm khoa khám bệnh		
99	Phạm Thị Thảo My	006117/HNO-GPHN	Y khoa	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ . Phòng khám Mắt khoa khám bệnh		
100	Trần Thị Kim Huế	000116/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
101	Bùi Duy Đoàn	000013/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y Sĩ khoa YHCT-PHCN		
102	Nguyễn Văn Tâm	037975/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	07h00 - 17h00 thứ 7,CN	Bác sĩ . Phòng khám Tai mũi họng khoa khám bệnh	Bệnh viện Bạch Mai từ 7h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	
103	Nguyễn Quang Huy	0025476/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	07h30 - 15h00 thứ 7,CN	Bác sĩ . Phòng khám Tai mũi họng khoa khám bệnh	Bệnh viện Bạch Mai từ 7h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6; Phòng khám Tai mũi họng 43 Trần Hòa từ 17h00 -20h00 thứ 2 đến CN	
104	Nguyễn Thị Hồng	000113/TQ-GPHN	Chuyên khoa Tai Mũi Họng	07h30- 15h00 CN	Bác sĩ . Phòng khám Tai mũi họng khoa khám bệnh	- Từ 07h30-16h30 T2T3T4T5T6 tại BV Bạch Mai - Từ 07h30-17h00 T7 tại PK Đa khoa Hoa Lư – Hà Nội	
105	Phan Văn Hưng	000373/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ khoa YHCT-PHCN		
106	Tạ Văn Nghĩa	003569/TQ-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. - Quyết định số 04/QĐ-BV ngày 20/01/2026 QĐ phân công cán bộ thực hiện kỹ thuật chuyên môn: Trợ giúp nội soi tiêu hóa	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		
107	Ngô Khánh Ly	004367/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		

7-0
11/11
11/11
TN
4-
Á
15
TU

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
108	Bùi Thị Khánh Ly	000643/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nhi		
109	Đỗ Anh Thư	000725/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ khoa YHCT-PHCN		
110	Lương Hoài Nam	0001021/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Nội khoa cơ bản; Điện tâm đồ cơ bản (Theo quyết định số: 70/QĐ-BV ngày 22/04/2026)	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. Trưởng khoa khám bệnh kiêm nhiệm khoa Nội tổng hợp		
111	Lê Trọng Cường	004223/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00 đến 17h CN	KTV khoa Cận lâm sàng-Thăm dò chức năng	07h00-17h00 Từ T2 đến T7 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	
112	Vũ Kim Chi	0013974/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tim mạch	08h00 đến 16h CN	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp	Bệnh viện Bạch Mai từ 7h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	
113	Mã Hồng Cầu	000550/HAG-CCHN	Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ Khoa Ngoại - Phẫu thuật gây mê hồi sức		
114	Dương Phương Thảo	000590/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa khám bệnh		
115	Lý Xuân Thà	000897/TQ-GPHN	Y khoa	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. Phòng KHTH kiêm nhiệm Khoa khám bệnh		
116	Phạm Thị Yên	0001016/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ- KHHGĐ; - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;Siêu âm ổ bụng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. Khoa phụ sản		

07.
 3-
 1
 HH
 4
 11/11/2025

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
117	Nguyễn Quang Hòa	007836/NA-CCHN	Khám, chữa bệnh Tai mũi họng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sĩ. Khoa Liên chuyên khoa		
118	Ôn Thị Phương Hạ	000933/TQ-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y. Khoa cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		
119	Nguyễn Thị Hương Ly	000886/TQ-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y. Khoa cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		
120	Nguyễn Hoàng Long	000090/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng. Khoa Ngoại -Phẫu thuật gây mê hồi sức		
121	Đinh Thị Quỳnh	004027/HAG-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Liên chuyên khoa		
122	Phạm Mạnh Dũng	000964/TQ-GPHN	Hình ảnh y học	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y. Khoa cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		
123	Ôn Khánh Linh	000965/TQ-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y. Khoa cận lâm sàng-Thăm dò chức năng		
124	Ma Thu Hường	000219/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng. Khoa Ngoại -Phẫu thuật gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (Nếu có)	Ghi chú
125	Hoàng Thị Loan	000215/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng. Khoa Ngoại -Phẫu thuật gây mê hồi sức		

Tuyên Quang, ngày 17 tháng 08 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



Bùi Quốc Tôn

“NG ★ H H N”